

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST

Ngày: 12-7-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Kim Thành

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Hà Hoàng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh Q**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 22/10/1982 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 04 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1957; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị D, sinh năm: 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Ngày 24/10/2018 bị Toà án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xử phạt 02 năm về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 24/10/2020 bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/01/2002 bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù giam về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; Ngày 08/4/2006, bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 02 năm về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”; Ngày 30/5/2008, bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”; Ngày 25/7/2020 bị Công an phường An Hải Bắc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị

cáo bị bắt tạm giam ngày 17/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà (Có mặt).

- *Người bị hại:*

+ Ông **Nguyễn Trung H**, sinh năm: 1993, địa chỉ: Số 70 đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

+ Ông **Nguyễn Đạt T**, sinh năm: 2001, địa chỉ: K51/H01/59 đường, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Ông **Trần B**, sinh năm: 1999, địa chỉ: K51/H01/59 đường L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm: 2001, địa chỉ: 183 đường T, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Ông **Nguyễn Trương P**, sinh năm: 1994, địa chỉ: Số 29 đường L, quận Sà, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm: 1985 - **Hộ kinh doanh Dịch vụ Chăm đồ L**, địa chỉ: 365 đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm: 1981, địa chỉ: Tổ 04 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền nên Nguyễn Thanh Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nên trong các ngày 19/02/2023 và ngày 05/3/2023 Q đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Sơn Trà. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào rạng sáng ngày 19/02/2023, Nguyễn Thanh Q sử dụng xe mô tô BKS 6-7116 đi tìm địa điểm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước dãy trọ tại số 70 đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Q thấy dãy trọ vắng người nên đi lên tầng hai thì phát hiện 01 phòng trọ ở cuối dãy không khóa cửa, bên trong có anh Nguyễn Trung H đang nằm ngủ. Q đột nhập vào phòng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng của anh Hậu để trên đầu giường rồi đi ra ngoài. Sau đó, đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày, Q đi đến đường Lê Hữu Trác, thành phố Đà Nẵng bán cho anh Nguyễn Trương P với giá 3.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Qua điều tra, anh P khai nhận không mua các tài sản này của Q.

Tang vật thu giữ: Không.

Tại Kết luận số 30/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Sơn Trà xác định:

- 01 điện thoại di động Iphone 13 màu đen trị giá 12.000.000 đồng;
- 01 điện thoại di động iphone 6 Plus, màu trắng trị giá 1.000.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Trung H yêu cầu được bồi thường số tiền 18.000.000 đồng;

Vụ thứ 2: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 05/3/2023, Nguyễn Thanh Q tiếp tục sử dụng xe mô tô BKS 43X6-7116 đi tìm địa điểm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước dãy nhà trọ tại số K51/H01/59 đường Lương Thế Vinh, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Q thấy dãy trọ vắng người nên Q đi vào thì phát hiện phòng trọ phía bên tay phải không đóng cửa, không có người trông coi. Q đột nhập vào phòng rồi lấy trộm được 01 máy tính xách tay, hiệu Dell, màu xám của anh Nguyễn Đạt T đang để trên bàn và bỏ vào trong ba lô màu đỏ đen rồi đi ra ngoài. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày 05/3/2023, Q đón xe Grab đến Dịch vụ cầm đồ L, tại địa chỉ số 365 đường T, thành phố Đà Nẵng cầm cố máy tính xách tay vừa trộm cắp được cho Nguyễn Văn D với số tiền là 4.000.000 đồng. Số tiền có được, Q đã tiêu xài hết.

Tang vật thu giữ:

- 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu xám, cùng 01 ba lô đựng máy tính xách tay (Thu giữ từ anh Nguyễn Văn D);
- 01 Phiếu cầm đồ kiêm hợp đồng của cửa hàng Lữ Gia, địa chỉ số 365 đường T, thành phố Đà Nẵng (Thu giữ từ Nguyễn Thanh Q).

Tại Kết luận số 30/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà kết luận: 01 máy tính xách tay Dell Inspiron 3593 trị giá 4.000.000 đồng;

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn D yêu cầu được bồi thường số tiền 4.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS-ST ngày 27/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên kết luận truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 17/5/2023

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, đề nghị:

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Trung H số tiền 18.000.000 đồng; Bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D - Hộ kinh doanh Dịch vụ Chăm đồ L số tiền 4.000.000 đồng

Người bị hại anh Nguyễn Đạt T đã nhận lại tài sản là 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu xám, anh Trần B không yêu cầu bị cáo bồi thường 01 ba lô đựng máy tính xách nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Đối với 01 phiếu cầm đồ kiêm hợp đồng mua bán laptop của Cửa hàng Lữ Gia thu giữ từ Nguyễn Thanh Q cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Trong 02 ngày 19/02/2023 và ngày 05/3/2023, Nguyễn Thanh Q có hành vi lén lút trộm cắp các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu đen trị

giá 12.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng trị giá 1.000.000 đồng của anh Nguyễn Trung H và 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu xám trị giá 4.000.000 đồng của anh Nguyễn Đạt T. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thanh Q đã chiếm đoạt được là 17.000.000 đồng.

Hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác có giá trị 17.000.000 đồng trong khi đã có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Chống người thi hành công vụ*” với tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” chưa được xóa án tích của bị cáo Nguyễn Thanh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng số 60/CT-VKS-ST ngày 27/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Thanh Q về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của những người bị hại trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, ngoài 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” năm 2018 và “*Chống người thi hành công vụ*” năm 2020 với tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” chưa được xóa án tích thì còn có nhân thân vào năm 2002 bị kết án về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, năm 2006 bị kết án về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, năm 2008 bị kết án về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải căn cứ Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương đối dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không có căn cứ xác định được thu nhập, tài sản của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Nguyễn Trung H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị trộm cắp không thu hồi được gồm 01 điện thoại Iphone 13 màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng với số tiền 18.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D - Hộ kinh doanh Dịch vụ Chăm sóc L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền cầm cố tài sản trộm cắp sau đó bị cơ quan chức năng thu hồi tài sản lại để trả cho người bị hại với số tiền là 4.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy các yêu cầu bồi thường này là có căn cứ theo quy định tại Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự nên cần chấp nhận.

Người bị hại anh Nguyễn Đạt T đã nhận lại tài sản là 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu xám và không yêu cầu bồi thường gì thêm; Người bị hại anh Trần B không yêu cầu bị cáo bồi thường 01 ba lô đựng máy tính xách tay nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Sơn Trà đã thu hồi trả lại tài sản là 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu xám cùng 01 ba lô đựng máy tính xách tay trả lại cho những người bị hại Nguyễn Đạt T nên không đề cập xử lý.

Đối với xe mô tô mang biển kiểm sát 43X6-7116 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Thanh T cho bị cáo mượn để đi lại không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà trả xe lại cho anh Nguyễn Thanh T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 phiếu cầm đồ kiêm hợp đồng mua bán laptop của Cửa hàng Lữ Gia thu giữ từ Nguyễn Thanh Q cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9]. Về vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Văn D đã mua 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu xám của Nguyễn Thanh Q nhưng không biết đây là tài sản do Q trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có căn cứ.

Ngoài lời khai của Nguyễn Thanh Q thì Cơ quan điều tra không thu thập thêm được tài liệu chứng minh anh Nguyễn Trương P mua tài sản trộm cắp là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng của Nguyễn Thanh Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra, xử lý sau là phù hợp.

Đối với việc anh Nguyễn Văn D là bạn ở cùng phòng trọ với anh Lê Đạt T khai nhận bị mất 01 điện thoại Iphone 6 Plus vào ngày 05/3/2023: Qua điều tra, Nguyễn Thanh Q không thừa nhận việc trộm cắp tài sản này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không thu giữ được tang vật và chưa xác định được đối tượng trộm cắp tài sản này của anh D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra, xử lý sau là có cơ sở.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền bị cáo có trách nhiệm bồi thường 1.100.000 đồng.

[11]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 17/5/2023.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Trung H số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng); Bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D - Hộ kinh doanh Dịch vụ Cầm đồ L số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm bồi thường thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 phiếu cầm đồ kiêm hợp đồng mua bán laptop của Cửa hàng Lữ Gia thu giữ từ Nguyễn Thanh Q.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm 1.100.000đ (Một triệu, một trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng